TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ TÂN UYÊN
TỈNH BÌNH DƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 64/2023/HS-ST
Ngày: 14-3-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Văn Trí

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Quốc Dũng;

2. Ông Huỳnh Sơn Tây.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mỹ Nhân - Thư ký Toà án nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Phạm Thanh Phong - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 3 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 07/2023/TLST-HS ngày 11 tháng 01 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 48/2023/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 02 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Võ Minh T, sinh năm 1986 tại Bình Dương; nơi thường trú: tổ 2, khu phố L, phường K, thị xã T, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Văn B (đã chết) và bà Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1954; vợ tên Nguyễn Thị P, sinh năm 1991 và 01 con sinh năm 2011; tiền án, tiền sự: Không.

Ngày 07/8/2022 thực hiện hành vi đánh bạc thắng thua bằng tiền. Ngày 08/8/2022, bị cáo tự thú và bị tạm giữ tại Nhà tạm giữ Công an thị xã T đến ngày 17/8/2022 bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay. Bị cáo tại ngoại; có mặt.

2. Phan Văn N, sinh năm 1992 tại Sóc Trăng; nơi thường trú: ấp P, xã M, huyện M, tỉnh Sóc Trăng; tạm trú: nhà trọ Đỗ Văn T thuộc tổ 5, khu phố L, phường K, thị xã T, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt

Nam; con ông Phan Văn E, sinh năm 1957 và bà Trương Thị N, sinh năm 1958; sống chung như vợ chồng với bà Dương Tiểu M, sinh năm 2002 và có 01 người con sinh năm 2022; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại; có mặt.

3. Võ Thị Thu H, sinh năm 1980 tại Bình Dương; nơi thường trú: khu phố L, phường K, thị xã T, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Nội trợ; trình độ văn hoá: 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Thành L (đã chết) và bà Nguyễn Thị Tố Ng, sinh năm 1960; có chồng tên Nguyễn Thành Ph, sinh năm 1982 và 02 con, lớn sinh năm 2009, nhỏ sinh năm 2014; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Võ Minh T, Phan Văn N và Võ Thị Thu H quen biết nhau. Khoảng tháng 8/2022, H nảy sinh ý định đánh bạc dưới hình thức mua bán lô số đề thắng thua bằng tiền nên rủ T tham gia. T và H thỏa thuận sau khi H nhắn tin các lô số đề mà H muốn mua qua điện thoại cho T nếu T đồng ý sẽ nhắn lại "Ok", ngược lại sẽ không trả lời, việc tính và giao nhận tiền thắng thua được thực hiện trực tiếp bằng tiền mặt tại nhà của T vào ngày hôm sau. Sau đó, T rủ N cùng góp tiền theo tỷ lệ chia đôi để bán lô số đề thắng thua bằng tiền với H. Cả hai thỏa thuận T trực tiếp nhận các lô số đề từ H, N tính toán tiền thắng thua sau khi có kết quả mở thưởng xổ số. Sau khi T nhận bán lô số đề cho H qua tin nhắn điện thoại di động, T sẽ chụp màn hình điện thoại lại rồi gửi cho N thông qua ứng dụng Messenger. N nhận được hình ảnh T gửi thì coi như chấp nhận, nếu không chấp nhận thì sẽ trả lời bằng tin nhắn "Không nhận".

Ngày 07/8/2022, H sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Vivo Y3s có sim thuê bao 0837.837.388 nhắn tin vào số thuê bao 0364.344.379 của T để mua lô số đề, cụ thể:

Đối với đài xổ số kiến thiết miền Nam (Tiền Giang): H nhắn "39,90,17,71b50đa2,,,tg" tức là mua các số 39, 90, 17, 71 bao lô với số tiền 50.000 đồng và đá các số 39, 90, 17, 71 với số tiền 2.000 đồng. Tổng số tiền H mua số đề là 2.912.000 đồng. Căn cứ vào kết quả xổ số kiến thiết đài Tiền Giang ngày 07/8/2022, số 71 xuất hiện một lần trong lô nên H trúng thưởng được số tiền là 3.600.000 đồng.

Đối với đài xổ số kiến thiết miền Bắc (Hà Nội): H nhắn "70,17,b10đa3" tức là mua các số 70, 17 bao lô với số tiền 10.000 đồng và đá các số 70, 17 với số tiền là 3.000 đồng. Tổng số tiền H mua số đề là 570.000 đồng. H nhắn

“70đ10đ10, 17đ10đ10” tức là mua các số 70, 17 đầu đuôi mỗi số với số tiền 10.000 đồng, tổng cộng là 100.000 đồng nhưng T chỉ tính là H mua với số tiền 80.000 đồng. H nhắn “570,517,571b2xc,10” tức là mua các số 570, 517, 571 bao lô với số tiền 2.000 đồng và đánh xỉu chủ vị trí đầu đuôi các số 570, 517, 571 với số tiền 10.000 đồng, tổng thành tiền là 206.000 đồng. H nhắn “17,71,07b50đa2n” tức là mua các số 17, 71, 07 bao lô với số tiền 50.000 đồng và đá các số 17, 71, 07 với số tiền 2.000 đồng, tổng thành tiền là 3.450.000 đồng. Căn cứ vào kết quả xổ số kiến thiết đài miền Bắc ngày 07/8/2022, số 70 xuất hiện một lần trong lô nên H trúng thưởng được số tiền là 720.000 đồng.

Tổng số tiền H mua lô số đề đài xổ số miền Nam (Tiền Giang) vào ngày 07/8/2022 là 6.512.000 đồng; tổng số tiền H mua lô số đề đài miền Bắc vào ngày 07/8/2022 là 5.026.000 đồng.

Sau khi H nhắn tin cho T, T sử dụng điện thoại hiệu Iphone 13 Promax có sim thuê bao nêu trên chụp ảnh màn hình chứa nội dung tin nhắn mua lô số đề của H và dùng tài khoản Messenger của T tên “M T V” được đăng nhập trên điện thoại di động của T gửi hình ảnh đã chụp qua tài khoản Messenger của N tên “T P” được đăng nhập trên điện thoại di động nhãn hiệu Oppo F11 của N và N không trả lời lại tức N và T thống nhất với nhau về việc cùng hùn tiền bán các số lô số đề như trên cho H.

Đến khoảng 01 giờ ngày 08/8/2022, lực lượng tuần tra Công an thị xã T đang làm nhiệm vụ tuần tra đến khu vực phường K thì phát hiện T đang điều khiển xe mô tô 61E1-575.61 có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra hành chính, qua kiểm tra T khai nhận toàn bộ hành vi đánh bạc bằng hình thức mua bán lô số đề thắng thua bằng tiền cùng H và N vào ngày 07/8/2022.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã T tiến hành mời H về trụ sở làm việc, H đã khai nhận toàn bộ hành vi mua bán lô số đề thắng thua bằng tiền cùng T vào ngày 07/8/2022.

Đến ngày 02/12/2022, N đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã T làm việc và đã khai nhận toàn bộ hành vi hùn tiền với T mua bán lô số đề thắng thua bằng tiền cùng H qua tin nhắn điện thoại di động.

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã T thu giữ tài liệu, đồ vật liên quan, gồm:

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone 13 Promax có sim thuê bao 0364.344.379;

- 01 điện thoại di động hiệu Vivo Y3S, có sim thuê bao 0837.837.388;

- Số tiền 2.160.000 đồng do Võ Minh T giao nộp;

- Số tiền 2.160.000 đồng do Phan Văn N giao nộp;

- Số tiền 7.218.000 đồng do Võ Thị Thu H giao nộp;

Điện thoại di động hiệu Oppo F11 của N sử dụng ứng dụng Messenger để liên lạc với T bán lô số đề vào ngày 07/8/2022, do lo sợ bị Công an phát hiện nên N đã vứt bỏ trên đường về quê tại tỉnh Sóc Trăng, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã T đã tiến hành tìm kiếm để thu giữ nhưng không có kết quả.

Bản kết luận giám định số 5837/KL-KTHS ngày 21/11/2022 của Phân viện Khoa học hình sự Bộ Công an tại Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Không phục hồi, trích xuất được dữ liệu tin nhắn trên nền tảng ứng dụng Messenger giữa tài khoản "M T V" và "T P" và tin nhắn loại SMS giữa số thuê bao 0346.344.379 với số thuê bao 0837.837.388 trong khoản thời gian từ ngày 05/8/2022 đến ngày 07/8/2022.

Căn cứ vào biên bản tự thú và lời khai của các bị cáo về số tiền dùng vào mục đích đánh bạc vào ngày 07/8/2022 xác định Võ Minh T và Phan Văn N thỏa thuận hùn tiền để bán lô số đề thắng thua bằng tiền cho Võ Thị Thu H với số tiền dùng vào mục đích đánh bạc của đài xổ số kiến thiết miền Nam (Tiền Giang) là 6.512.000 đồng và đài xổ số miền Bắc (Hà Nội) là 5.026.000 đồng.

Bản Cáo trạng số 29/CT-VKSTU ngày 04/01/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã T, tỉnh Bình Dương truy tố các bị cáo Võ Minh T, Phan Văn N và Võ Thị Thu H về tội "Đánh bạc".

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử như sau:

- *Về trách nhiệm hình sự:*

+ Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm r, s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 35; Điều 58 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Võ Minh T từ 35.000.000 đồng đến 40.000.000 đồng.

+ Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 35; Điều 58 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Phan Văn N từ 35.000.000 đồng đến 40.000.000 đồng.

+ Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 35; Điều 58 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Võ Thị Thu H từ 35.000.000 đồng đến 40.000.000 đồng.

- *Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:* Đề nghị tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước điện thoại di động hiệu Iphone 13 Promax; điện thoại di động hiệu Vivo Y3S và số tiền 11.538.000 đồng.

Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Các bị cáo không có ý kiến gì trong phần tranh luận. Trong phần trình bày lời nói sau cùng, các bị cáo nhận thấy hành vi của mình là sai trái, ăn năn hối cải và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận: Ngày 07/8/2022, tại khu phố L, phường K, thị xã T, tỉnh Bình Dương, Võ Minh T, Phan Văn N và Võ Thị Thu H có hành vi đánh bạc dưới hình thức T và N hùn tiền bán lô số đề cho H với số tiền sử dụng đánh bạc của đài xổ số miền Nam (Tiền Giang) là 6.512.000 đồng và đài xổ số miền Bắc (Hà Nội) là 5.026.000 đồng.

Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra và các chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án. Hành vi của các bị cáo đã phạm vào tội "Đánh bạc" quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã T truy tố các bị cáo về tội danh và điều khoản như trên là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Các bị cáo đều có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, ý thức được việc đánh bạc thắng thua bằng tiền bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vì động cơ tư lợi mà vẫn bất chấp pháp luật, thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm đến trật tự công cộng tại địa phương. Do đó, để có tác dụng giáo dục các bị cáo ý thức tuân theo pháp luật, đồng thời nhằm đấu tranh phòng chống tội phạm chung trong xã hội cần có mức án tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội mà các bị cáo đã thực hiện.

[4] Đây là vụ án có đồng phạm giản đơn. Các bị cáo cùng nhau thực hiện tội phạm với vai trò ngang nhau nên hình phạt bằng nhau.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo "Phạm tội 02 lần trở lên" nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đều có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[7] Mức hình phạt đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với các bị cáo là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Số tiền 11.538.000 đồng thu giữ là tiền được sử dụng đánh bạc; điện thoại di động hiệu Iphone 13 Promax và điện thoại di động hiệu Vivo Y3S là phương tiện các bị cáo sử dụng để thực hiện tội phạm nên bị tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

[9] Về án phí sơ thẩm: Các bị cáo phạm tội và bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Võ Minh T, Phan Văn N và Võ Thị Thu H phạm tội "Đánh bạc".

1. Về trách nhiệm hình sự:

1.1. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 58; Điều 35 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Phan Văn N 35.000.000 đồng (Ba mươi lăm triệu đồng).

1.2. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 58; Điều 35 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Võ Minh T 35.000.000 đồng (Ba mươi lăm triệu đồng).

1.3 Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 58; Điều 35 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Võ Thị Thu H 35.000.000 đồng (Ba mươi lăm triệu đồng).

2. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Tịch thu, sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 11.538.000 đồng; 01 điện thoại di động Iphone 13 Promax và 01 điện thoại di động Vivo Y3S.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 05/01/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã T, tỉnh Bình Dương).

3. Về án phí sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc mỗi bị cáo Võ Minh T, Phan Văn N và Võ Thị Thu H phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- PV06, Công an tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã T;
- Công an thị xã T;
- Chi cục THADS thị xã T;
- Bị cáo;
- Lưu: VT, HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Huỳnh Văn Trí